

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **45/2025/HS-ST**

Ngày: 26/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Bà Phạm Thị Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Quang T (bị cáo khai tên thường gọi là Bin); Sinh ngày: 19/02/2003; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: AIB/ED đường PVC, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: AIB/ED đường PVC, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: BIC đường HG, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: BIC đường HG, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Trung C và bà: Phạm Thị Linh T1; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Anh H (bị cáo khai tên thường gọi là Bi); Sinh ngày: 16/02/2004; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: AEG/GF đường VVK, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Giao hàng công nghệ; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh T2 và bà: Phan Thị Kiều Th; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Mỹ D; Sinh năm: 1981; Trú tại: BD đường NS, Phường TQ, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 15/9/2024, tổ công tác thuộc Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Anh H đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59H1-631.09 chở Phạm Nguyễn Quang T chạy đến trước nhà số II-IIA đường MP, Phường I, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong cốp xe 01 túi nylon chứa thảo mộc khô (T, H khai là ma túy loại Cần sa). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Iphone 14 Promax, 01 chiếc hiệu Oppo A58); thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, 01 ống điều bằng kim loại màu xám, bên trong có chứa thảo mộc khô. Sau đó, tổ công tác đã giao T, H cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H khai: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 15/9/2024, H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59H1-631.09 đến nhà T, địa chỉ BIC đường Hậu Giang, Phường E, Quận F chơi. Tại đây, T rủ H hùn tiền mua 01 gam Cần sa sử dụng. Sau khi H đồng ý, thông qua mạng xã hội «Telegram», T sử dụng tài khoản tên «Kun so» vào group «Ô nghiệm 420» liên lạc với tài khoản «Ntluat» hỏi mua 01 gam Cần sa giá 150.000 đồng (T hùn 80.000 đồng, H hùn 70.000 đồng) và hẹn giao Cần sa tại khu vực quán cà phê CL, địa chỉ FG đường HG, Phường E, Quận F. Sau đó, H chở T đến khu vực trước nhà số EE đường HG, Phường E, Quận F (gần quán cà phê CL) gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) nhận gói Cần sa và trả 150.000 đồng cho người này, rồi cả hai định vào quán cà phê CL sử dụng, nhưng bảo vệ quán nói hết bàn, nên T lấy một ít Cần sa để vào ống điều bằng kim loại màu xám, đốt lên cùng H sử dụng tại trước quán cà phê CL. Sau khi hút xong điều Cần sa, H chở T chạy lòng vòng chơi. Trước khi đi, T lấy ống điều bằng kim loại cất vào túi đeo của T. Khi chở T chạy đến dưới chân cầu LG, H dừng xe lại để T cất gói Cần sa vào trong cốp xe, rồi cả hai tiếp tục chạy ra Quận 1 chơi. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, H chở T chạy về đến trước nhà số II-IIA đường MP thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Và T, H đều xác nhận đây là lần đầu tiên cả hai hùn tiền mua Cần sa sử dụng chung với nhau.

Ngoài tài khoản «Ntluat», T khai trước đó đã nhiều lần mua Cần sa của người có tài khoản «Luna» trên ứng dụng «Telegram» để sử dụng riêng cho bản thân, tuy nhiên cũng có vài lần T cho H một ít Cần sa sử dụng, nhưng H đem đi đâu sử dụng thì T không biết. Tất cả mọi giao dịch liên quan đến việc mua bán

Cần sa giữa T và người có tài khoản «Luna» được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản. T sử dụng tài khoản số 05001215101 mở tại Ngân hàng TP Bank (chủ tài khoản Phạm Nguyễn Quang T) chuyển vào tài khoản số 688656785678 mở tại Ngân hàng Techcombank (chủ tài khoản Đỗ Hoàng L).

Quá trình điều tra, Đỗ Hoàng L khai có sử dụng tài khoản «Luna» trên ứng dụng «Telegram» để giao dịch mua bán Cần sa với tài khoản «Kun so».

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế Phường 9, Quận 6, Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đều dương tính với THC (ma túy loại Cần sa).

Tại Kết luận giám định số: 10868/KL-KTHS ngày 24 tháng 9 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H và hình dấu Công an Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- 01 gói nylon chứa thảo mộc khô (ký hiệu m₁) cần giám định có khối lượng 1,0265g (một phẩy không hai sáu năm gam), là Cần sa.

- 01 ống kim loại màu xám chứa thảo mộc khô (ký hiệu m₂) cần giám định có khối lượng 0,0080g (không phẩy không không tám không gam), là Cần sa.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 146/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 219/QĐ-ĐTTH và số: 220/QĐ-ĐTTH).

Đối với Đỗ Hoàng L (người có tài khoản tên «Luna») bán ma túy cho Phạm Nguyễn Quang T. Ngày 18/9/2024, Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can về tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

Đối với người có tài khoản tên «Ntluat» bán ma túy cho Phạm Nguyễn Quang T và người đàn ông giao ma túy cho T tại khu vực trước nhà số EE đường HG, Phường E, Quận F, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS-Q6 ngày 05 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H khai: Tối ngày 15/9/2024, các bị cáo đã hùn tiền (T hùn 80.000 đồng, H hùn 70.000 đồng) để mua 01 gam Cần sa giá 150.000 đồng sử dụng. Sau khi có Cần sa, T lấy ra một ít để vào ống điều bằng kim loại của bị cáo đem theo đốt lên cùng H sử dụng tại khu vực trước quán cà phê CL, địa chỉ FG đường HG, Phường E, Quận

F. Số Cần sa còn lại các bị cáo cất trong cốp xe gắn máy biển số 59H1-631.09, đến 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện thu giữ tại trước nhà số II-IIA đường MP, Phường I, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu. Và các bị cáo xác nhận đây là lần đầu tiên cả hai hùn tiền mua ma túy và cũng là lần đầu tiên sử dụng ma túy chung với nhau. Riêng bị cáo H khai 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím, 01 chiếc hiệu Oppo A58 màu đen) bị thu giữ là của bị cáo và thỉnh thoảng bị cáo có sử dụng chiếc điện thoại hiệu Oppo để liên lạc với T xin Cần sa sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Phạm Nguyễn Quang T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng (bị nứt màn hình), số Imei: 356281925447274; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen, số Imei: 865039068646134.

Giao 01 chiếc xe gắn máy biển số 59H1-631.09, số máy: KF11E-1465967, số khung: MH1KF1117GK466473 (loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, sơn màu Xanh Trắng Đen, dung tích 149,32) cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu 3368/24, có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và hình dấu tròn của Công an Phường 9, Quận 6, bên trong có 01 ống điều bằng kim loại, màu xám, dài khoảng 10cm và 01 gói nylon chứa Cần sa có khối lượng 0,5921 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 bật lửa màu cam hiệu BIC, 01 túi xách vải Jean màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu đen (có chữ BUBERRY LONDON), 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 quần thun ngắn màu đen (đều đã qua sử dụng).

Trả lại bị cáo Nguyễn Anh H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím (bị nứt mặt lưng), số Imei: 358001684039627.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 02 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H), đã được niêm phong (BL313), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Thị Mỹ D vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của bà Duyên không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, bà Duyên cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Bản ảnh hiện T ngày 19/9/2024; Kết luận giám định số: 10868/KL-KTHS ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đã phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đã có hành vi cùng sử dụng ma túy (loại Cần sa) tại khu vực trước quán cà phê CL, địa chỉ FG đường HG, Phường E, Quận F vào tối ngày 15/9/2024 và ma túy mà các bị cáo sử dụng

là thuộc sở hữu chung của các bị cáo, do các bị cáo hùn tiền mua (T hùn 80.000 đồng, H hùn 70.000 đồng). Thời điểm bắt quả tang (vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 15/9/2024, tại khu vực trước nhà số II-IIA đường MP, Phường I, Quận F) đã thu giữ của các bị cáo 01 túi nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng 1,0265 gam và 01 ống điều bằng kim loại màu xám, bên trong chứa thảo mộc khô có khối lượng 0,0080 gam đều là Cần sa (các bị cáo khai số Cần sa bị thu giữ này là của các bị cáo hùn tiền mua trước đó sử dụng chưa hết). Trong vụ án này, bị cáo T là người rủ rê, lôi kéo bị cáo H sử dụng ma túy, bị cáo không những hùn tiền mua ma túy mà còn là người trực tiếp liên lạc mua ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (ống điều). Bị cáo H ngoài việc hùn tiền mua ma túy, bị cáo còn là đồng phạm giữ vai trò giúp sức tích cực trong việc chở bị cáo T đi mua ma túy, cất giấu ma túy. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc T hợp quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy cũng như hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng, là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng để thỏa mãn thói sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H là nguy hiểm cho xã hội, thuộc T hợp nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy ở thể rắn nói chung và các chất ma túy khác như Cần sa nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Riêng bị cáo T trước khi bị bắt là sinh viên năm thứ 3 của Trường Đại học NL Thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy

theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H tại phiên tòa cho thấy các bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng (bị nứt màn hình), số Imei: 356281925447274 (thu giữ của bị cáo T); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen, số Imei: 865039068646134 (thu giữ của bị cáo H), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59H1-631.09 thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh H. Theo Kết luận giám định số: 5430/KL-KTHS ngày 07/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL250), Phiếu trả lời xác minh ngày 23/9/2024 và Thông báo kết quả tra cứu vật chứng số: 106 ngày 17/02/2025 của Công an Quận 6 (BL251, 319) thì chiếc xe này có số khung: MH1KF1117GK466473, số máy: KF11E-1465967 (loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, sơn màu Xanh Trắng Đen, dung tích 149,32), do bà Lê Thị Mỹ D đứng tên chủ xe, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra, bà D khai chiếc xe biển số 59H1-631.09 là xe của bà, nhưng năm 2020 bà đã bán lại cho người khác (do thời gian đã lâu nên bà không nhớ bán cho ai), chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và bà Duyên xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này (BL128). Còn bị cáo Nguyễn Anh H khai mua chiếc xe tại một cửa hàng mua bán xe gắn máy trên đường Tỉnh lộ 10, quận Bình Tân (bị cáo không xác định được địa điểm) vào năm 2023 với giá 40.000.000 đồng để làm phương tiện đi giao hàng. Ngày 15/9/2024, bị cáo đã sử dụng chiếc xe này để chở bị cáo Phạm Nguyễn Quang T đi mua ma túy và cất giấu ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59H1-631.09 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm

2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.3] Đối với 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu 3368/24, có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và hình dấu tròn của Công an Phường 9, Quận 6, bên trong có 01 ống điều bằng kim loại, màu xám, dài khoảng 10cm và 01 gói nylon chứa Cần sa có khối lượng 0,5921 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 bật lửa màu cam hiệu BIC, 01 túi xách vải Jean màu xanh, 01 áo thun ngắn tay màu đen (có chữ BUBERRY LONDON), 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 quần thun ngắn màu đen (đều đã qua sử dụng), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.4] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím (bị nứt mặt lưng), số Imei: 358001684039627 thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 102/PNK ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định cHển vật chứng số: 22/QĐ-VKS-Q6 ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - BL 262, 334, 337)

[7.5] Đối với 01 sim điện thoại số 0931164230 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen) thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh H, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý trả cho bị cáo (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/3/2025 - BL337). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến hay đề nghị gì đối với sim điện thoại này, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7.6] Đối với 02 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H), đã được niêm phong (BL313), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với Đỗ Hoàng L (người có tài khoản tên «Luna») bán ma túy cho bị cáo Phạm Nguyễn Quang T), ngày 18/9/2024 đã bị Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Còn người có tài khoản tên «Ntluat» bán ma túy cho Phạm Nguyễn Quang T ngày 15/9/2024 và người đàn ông giao ma túy cho T tại khu vực trước nhà số EE đường HG, Phường E, Quận F. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát

đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Ngoài ra khi bắt quả tang, Công an đã thu giữ trong cốp xe gắn máy biển số 59H1-631.09 (nhãn hiệu Honda Vario) 01 gói ma túy có khối lượng 1,0345 gam, loại Cần sa (các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đều xác nhận gói Cần sa này là của các bị cáo hùn tiền mua để cùng sử dụng). Tuy nhiên, do khối lượng chất ma túy mà các bị cáo cất giữ để sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý các bị cáo về hành vi này.

[10] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H đều khai ngoài lần bị bắt (ngày 15/9/2024), trước đó có vài lần bị cáo T còn cung cấp Cần sa cho bị cáo H sử dụng riêng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân Quận 6 đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra, làm rõ hành vi này của bị cáo T để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Quá trình điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 xác định không đủ căn cứ để xử lý T về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc T hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» và giữ nguyên quan điểm truy tố, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Nguyễn Quang T** (Bin) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh H** (Bi) 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng (bị nứt màn hình), số Imei: 356281925447274; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen, số Imei: 865039068646134.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59H1-631.09, số máy: KF11E-1465967, số khung: MH1KF1117GK466473 (loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, sơn màu Xanh Trắng Đen, dung tích 149,32) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong, ký hiệu 3368/24, có chữ ký của Giám định viên, cán bộ điều tra và hình dấu tròn của Công an Phường 9, Quận 6, bên trong có 01 (một) ống điều bằng kim loại, màu xám, dài khoảng 10cm và 01 (một) gói nylon chứa Cẩn sa có khối lượng 0,5921 (không phải năm chín hai một) gam; 01 (một) bật lửa màu cam hiệu BIC, 01 (một) túi xách vải Jean màu xanh, 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen (có chữ BUBERRY LONDON), 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh, 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 (một) quần thun ngắn màu đen (đều đã qua sử dụng).

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Nguyễn Anh H 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím (bị nứt mặt lưng), số Imei: 358001684039627.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 334)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Phạm Nguyễn Quang T, Nguyễn Anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Tổ địa bàn 6);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên